

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HS-ST

Ngày: 21-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải và bà Tạ Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Thanh Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/TLST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 185/2022/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Sơn N. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 18 tháng 6 năm 1993 tại huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên cha: Nguyễn Huy T, họ và tên mẹ: Vũ Thị K. Anh chị em ruột: Có 01 anh cùng mẹ khác cha và có 01 anh cùng cha khác mẹ. Vợ: Trần Thị N (đã ly hôn). Con: Có 01 con, sinh năm 2014. Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 15/02/2011 thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích”. Ngày 24/5/2011 được đình chỉ điều tra.

+ Ngày 22/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 54/2011/HSST. Chấp

hành xong hình phạt tù ngày 26/11/2012, thi hành xong phần án phí ngày 04/8/2011.

+ Ngày 16/8/2013, bị Công an thị xã Cửa Lò xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Tiền án:

+ Ngày 30/9/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tại bản án số 54/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/3/2016, thi hành xong phần án phí ngày 30/9/2015.

+ Ngày 20/3/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 50/2017/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2020, thi hành xong phần án phí HSST ngày 25/11/2016, thi hành xong phần truy thu ngày 24/5/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Nguyễn Tiến Đ. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 05 tháng 6 năm 1996 tại huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khối N, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên cha: Nguyễn Văn N, họ và tên mẹ: Mạc Thị Th. Anh chị em ruột có 03 người: Bị cáo là con thứ trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Ng (đã ly hôn). Con: Có 01 con, sinh năm 2017. Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 24/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 127/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/6/2015

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Đặng Thị Mỹ L1. Sinh năm 1994. Có mặt
Trú tại: Xóm C, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An

- Người chứng kiến:

Ông Trần Văn L2, sinh năm 1957. Vắng mặt
Trú tại: Xóm B, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18/01/2022, khi N đang ở nhà tại xóm T, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An thì có một người đàn ông tên C là bạn của N không rõ nhân thân, lai lịch đến chơi. N hỏi C “Anh có hồng không để cho em ít viên?”, nghĩa là N muốn hỏi C để mua ma túy hồng phiến. C đồng ý rồi lấy từ trong người ra 01 gói ni lông màu đen, bên trong có chứa 22 viên ma túy hồng phiến, với giá 900.000 đồng đưa cho N. N cầm số ma túy rồi trả tiền cho C. Sau đó C đi về. N mở gói ma túy ra và cất 22 viên ma túy vào trong một lọ nhựa màu đỏ, bên ngoài lọ có chữ “Kim Vân Thân” rồi đem giấu ở phía đầu giường ngủ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/01/2022, Nguyễn Tiến Đ gọi điện thoại cho N qua ứng dụng Zalo nói “Anh có không để cho em sáu trăm?”, nghĩa là Đ muốn mua của N sáu trăm nghìn đồng tiền ma túy hồng phiến, thì N trả lời “Xuống mà lấy”. Sau đó, N mở lọ nhựa chứa ma túy, lấy ra 05 viên rồi gói vào túi ni lông màu đen, bên ngoài gói bằng túi ni lông màu hồng rồi để ở đuôi xe ô tô tải đang đậu bên cạnh nhà N. Số ma túy còn lại N cất vào lọ nhựa ban đầu rồi giấu trong túi quần đùi phía trước bên phải đang mặc. Một lúc sau thì Đ đến và đưa cho N 600.000 đồng. N chỉ cho Đ chỗ để ma túy. Đ lại vị trí đuôi xe tải rồi lấy gói ma túy đi về. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi Đ đang đứng ở khu vực Cầu Lồi thuộc xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Diễn Châu kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước, bên trái đang mặc 01 gói ni lông màu hồng, bên trong được gói bằng gói ni lông màu đen, bên trong có chứa 05 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, nghi là ma túy; thu giữ 01 điện thoại di động Oppo A57 màu vàng.

Vào hồi 22 giờ 45 phút ngày 20/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Sơn N, thu giữ 01 lọ nhựa màu đỏ bên ngoài có chữ “Kim Vân Thân”, bên trong có chứa 17 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, nghi là ma túy; thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 8 màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 21/01/2022 và tại bản kết luận giám định số 259/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 25/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau (ký hiệu M1 và M2) thu giữ của Nguyễn Tiến Đ và Nguyễn Sơn N gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine).

- Các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau (5 viên) thu giữ của Nguyễn Tiến Đ có tổng khối lượng là 0,5 gam.

- Các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau (17 viên) thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Sơn N có tổng khối lượng là 1,75 gam.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS-DC ngày 13/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu truy tố Nguyễn Tiến Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Nguyễn Sơn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Tiến Đ và Nguyễn Sơn N và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến Đ từ 16 đến 19 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Sơn N từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để; tịch thu tiêu hủy 01 gói ni lông màu hồng, bên trong là gói ni lông màu đen, bên trong có chứa 05 viên ma túy có tổng khối lượng là 0,5 gam. Sau khi Cơ quan điều tra lấy mẫu trưng cầu giám định, hiện còn 03 viên có tổng khối lượng là 0,3 gam; 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong có chứa 17 viên ma túy có tổng khối lượng là 1,75 gam. Sau khi Cơ quan điều tra lấy mẫu trưng cầu giám định, hiện còn 12 viên có tổng khối lượng là 1,25 gam. Là vật chứng cấm lưu hành

Tịch thu hoa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo A57 màu vàng thu giữ của Nguyễn Tiến Đ, bị cáo sử dụng điện thoại để giao dịch mua ma túy của N.

Trả lại 01 điện thoại di động Iphone 8 màu trắng cho chị Đặng Thị Mỹ Lam, chị Lam cho bị cáo N mượn điện thoại nhưng không biết bị cáo N sử dụng vào việc bán ma túy cho Đ.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng từ bị cáo Nguyễn Sơn N do bán ma túy cho Nguyễn Tiến Đ mà có.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Sơn N nhận tội, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi thực hiện tội phạm của mình phù hợp với nhau, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/01/2022, tại khu vực Cầu Lồi thuộc Khôi Bắc, xã Diễn Hồng, huyện D, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Tiến Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,5 gam ma túy (Methamphetamine) thì bị lực lượng Công an huyện Diễn Châu phát hiện, bắt quả tang, Đ khai mua ma túy của Nguyễn Sơn N về để sử dụng. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Sơn N, thu giữ 1,75 gam ma túy (Methamphetamine), N khai mua ma túy về để bán kiếm lời. Như vậy, Nguyễn

Sơn N đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 2,25 gam, N có 02 tiền án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của Nguyễn Sơn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội; xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, có tác hại xấu đến sức khỏe của con người, và gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Sơn N trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho cả hai bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ, biên bản xác minh hoàn cảnh gia đình của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 01 gói ni lông màu hồng, bên trong là gói ni lông màu đen, bên trong có chứa 05 viên ma túy có tổng khối lượng là 0,5 gam. Sau khi Cơ quan điều tra lấy mẫu trưng cầu giám định, hiện còn 03 viên có tổng khối lượng là 0,3 gam; 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong có chứa 17 viên ma túy có

tổng khối lượng là 1,75 gam. Sau khi Cơ quan điều tra lấy mẫu trung cầu giám định, hiện còn 12 viên có tổng khối lượng là 1,25 gam. Là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Oppo A57 màu vàng thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Đ sử dụng vào việc mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone 8 màu trắng là của chị Đặng Thị Mỹ Lam, chị Lam cho bị cáo N mượn nhưng không biết bị cáo N sử dụng vào việc bán ma túy nên cần trả lại cho chị Lam.

Số tiền 600.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Sơn N bán ma túy cho Nguyễn Tiến Đ mà có cần truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về nội dung liên quan khác: Đối với người đàn ông tên C là người bán ma túy cho Nguyễn Sơn N (theo lời khai của N) do bị cáo N không biết họ tên, tuổi đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, khi nào xác minh làm rõ và có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11]. Sự cần thiết của việc đưa vụ án ra xét xử lưu động: Trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện nhà xảy ra nhiều với tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng và phức tạp hơn. Vì thế, việc đưa vụ án ra xét xử lưu động là cần thiết nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa, đấu tranh triệt phá các đường dây, ổ nhóm tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy; kiểm chế và giải quyết cơ bản tình hình phức tạp về ma túy tại các tuyến, địa bàn trọng điểm; răn đe các đối tượng bất chấp quy định của pháp luật thực hiện các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy. Đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật và tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trong quần chúng nhân dân.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn N 09 (Chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2022.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bao bì thư theo đúng quy định, dán kín, trên mép dán có chữ ký cán bộ tham gia, các đối tượng Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn N Sơn và hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diên Châu, bên trong có chứa: 03 (ba) viên nén ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi gửi giám định, ký hiệu M1, có tổng khối lượng 0,3 gam; 12 (mười hai) viên ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi gửi giám định, ký hiệu M2, có tổng khối lượng 1,25 gam; 01 (một) mảnh nilon màu hồng, 01 (một) mảnh nilon màu đen, 01 (một) hộp nhựa màu đỏ và 02 (hai) phong bì thư ban đầu.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57, màu vàng, đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình, Imeil: 865635039243990. Imei2: 865635039243982 thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Đ, là phương tiện dùng để mua ma túy.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu trắng, đã qua sử dụng, Imei: 356714085025233 cho chị Đặng Thị Mỹ Lam, chị Lam không biết bị cáo N sử dụng điện thoại vào việc bán ma túy.

- Truy thu số tiền 600.000 đồng từ bị cáo Nguyễn Sơn N để nộp vào ngân sách Nhà nước do bán ma túy cho Nguyễn Tiến Đ mà có.

(Vật chứng hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/05/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diên Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Châu và Phiếu nhập kho ngày 18/05/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Châu).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Sơn N mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng